

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TẠI HÀ NỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 529/2019/HSPT

Ngày: 09/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Anh Dũng;

Các thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Hải Thanh;

2. Bà Lê Thị Thuý Bình.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hoài, Thư ký
Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Hồng Điệp, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn TA phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và bị cáo Nguyễn Minh T1 phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 486/2018/HS-ST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

* Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn TA, sinh năm: 1982; ĐKNKTT: Đường A, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội; chỗ ở: phường V, quận Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Đình V, sinh năm 1957 và bà: Ngô Thị Kim Th, sinh năm 1959; gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/12/2017 hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số I - Công an Thành Phố Hà Nội. Số Giam: 535 Q1/22D, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn TA: Luật sư Vũ Công D -Văn phòng luật sư H, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn bị cáo Nguyễn Thanh T, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Tống Thị N, chị Nguyễn Minh H không có đơn kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 10h30' ngày 24/12/2017, tổ công tác Đội 3 PC47 phối hợp với Cơ quan chức năng làm nhiệm vụ tại ngõ A, Đ, Hà Nội, phát hiện Nguyễn Minh T1 có biểu hiện nghi vấn đã theo dõi, khi T1 đến trước cửa nhà số 100 ngõ A mang thùng hàng giao cho Nguyễn Thanh T nhưng chưa kịp giao thì bị kiểm tra bắt quả tang, thu giữ của T1 một thùng các tông màu vàng in chữ Trung Nguyên Coffee G7, trong 17 hộp thức ăn cho chó, mèo bên trong có 02 hộp chứa thức ăn chó, mèo và 15 hộp chứa ma túy, cơ quan Công an đã thu giữ 15 hộp chứa ma túy, cụ thể: 11 (mười một) hộp kim loại hình trụ tròn màu xanh, trên hộp có chữ "Chappi" trong đó có 10 (mười) túi nilông màu trắng kích thước khoảng 20x25cm chứa 9.990 (chín nghìn chín trăm chín mươi) viên nén hình vuông màu vàng trên bề mặt có in logo hình con lạc đà và chữ "S/R"; 01 (một) túi nilông màu trắng kích thước khoảng 15x15cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng và 04 (bốn) hộp kim loại hình trụ tròn màu vàng, trên hộp có chữ "PadigreePlus", bên trong có 04 (bốn) túi nilông màu trắng kích thước khoảng 20x25cm chứa 4.000 (bốn nghìn) viên nén hình chữ nhật màu xanh hên bề mặt in logo hình chữ "S" và 02 (hai) điện thoại di động (01 điện thoại Iphone màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia); 01 (một) xe máy Honda BKS 29M1 - C; 01 (một) tờ hóa đơn số 004529 của dịch vụ vận chuyển hàng hóa nội địa chuyển phát nhanh; 01 (một) ví da màu đen và 1.000.000đ (một triệu đồng) (BL 184). Cơ quan Công an đã đưa Nguyễn Minh T1 và Nguyễn Thanh T về Công an phường K làm việc.

Tại cơ quan công an Nguyễn Minh T1 và Nguyễn Thanh T khai nguồn gốc số ma túy trên là của Nguyễn TA, trú tại: P1116 D2 V - phường V, quận Đ, thành phố Hà Nội. Cơ quan Công an đã mời Nguyễn TA đến Công an làm việc, TA khai số ma túy trên là của TA, ngoài ra còn thu giữ của Th: 02 điện thoại di động (01 điện thoại di động Iphone màu đen số thuê bao 0944495299, 01 điện thoại di động Iphone màu đen trắng số thuê bao 0942203379) (BL302), thu của TA: 01 điện thoại di động Iphone màu vàng số thuê bao 0943090752, 01 điện thoại Iphone màu trắng số thuê bao 0903432238, 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), 01 xe ô tô Mecedec E300 màu trắng, BKS: 30E - 980.84, 01 ví màu xanh (BL 390).

Cùng ngày 24/12/2017, khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Minh T1 tại B, phường C, quận H, Hà Nội và nơi ở của Nguyễn Thanh T tại C, phường T, quận Đ, Hà Nội, kết quả: Không phát hiện thu giữ gì (194 -195; 304 -305). Khám xét tại số 100 ngõ A, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội nhà bà Tống Thị N (mẹ Th) nơi diễn ra việc giao dịch ma túy giữa T1 và Th, kết quả: Thu giữ 01 (một) cân điện tử màu đen và 6.000.000đ (sáu triệu đồng) (BL 307-308).

Ngày 24/12/2017, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh bắt khẩn cấp và khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn TA tại P1116 D2 V - phường V, quận Đ, thành phố Hà Nội, kết quả: Không phát hiện thu giữ gì (BL 392 -393).

Tại bản kết luận giám định số 190/KLGD-PC54 ngày 08/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội đã có kết luận:

- 01 (một) Cân điện tử màu đen có dính ma túy loại Ketamine. (BL 191)

Tại bản kết luận giám định số 64/KLGD-PC54 ngày 08/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội đã có kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong một túi nilông kích thước (15x15)cm là ma túy loại Ketamine, trọng lượng: **88,52 gam**.

- Các viên nén màu vàng hình vuông có logo con lạc đà và chữ S/R bên trong 10 túi nilông đều là ma túy loại MDMA, tổng trọng lượng: **4.008,30 gam**.

- Các viên nén màu xanh hình chữ nhật có logo\$ bên trong 04 túi nilong đều là ma túy loại MDMA, tổng trọng lượng: **1.749,34 gam**. (BL192)

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 486/2018/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã căn cứ vào các Điều 45; 46; 136; 260; 268; 269; 299; 326; 327; 329; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 41/2007/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTCQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn TA phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; Nguyễn Minh T1 phạm tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm e, khoản 4, Điều 194 Bộ luật hình sự 1999; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 40- Bộ luật hình sự 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn TA tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng điểm e, khoản 4, Điều 194 Bộ luật hình sự 1999; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, điều 39 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T1 tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 24/12/2017.

Ngoài ra, Tòa án còn quyết định về tội danh, hình phạt của bị cáo Nguyễn Thanh T; xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03 tháng 12 năm 2018, bị cáo Nguyễn TA kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 05 tháng 12 năm 2018, bị cáo Nguyễn Minh T1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 12 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm thì bị cáo Nguyễn Minh T1 tự nguyện rút toàn bộ nội dung kháng cáo nên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Minh T1. Bản án hình sự sơ thẩm số 486/2018/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội có hiệu lực đối với bị cáo Nguyễn Minh T1 kể từ 12 tháng 8 năm 2019.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Hội đồng xét xử phúc thẩm chỉ xem xét đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn TA; sau phần xét hỏi công khai, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật. Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả giám định, lời khai của các bị cáo khác và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm quy kết. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng người, đúng tội, không oan. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

* Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn TA trình bày bài bào chữa và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét đối với 2 hộp ma túy được cho là thức ăn chó, mèo là không đúng; bị cáo luôn khẳng định là có 17 thùng ma túy là thành khẩn khai báo; nếu xác định 2 hộp Cơ quan điều tra cho là thức ăn chó mèo thực chất là ma túy thì bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ là tổ chức hành vi chiếm đoạt ma túy. Bản án sơ thẩm nhận định bị cáo không thành khẩn khai báo nhưng lại áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Tố tụng hình sự cho bị cáo TA là không đúng với phần nhận định của bản án. Bút lục số 190 - Phiếu

giám định sơ bộ chất ma túy ngày 24/12/2017 là giả mạo; trình tự thủ tục giám định là không đúng. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình, đánh giá nhân thân của bị cáo để giảm hình phạt cho bị cáo, với mức án tù chung thân cũng đảm bảo được tính nghiêm minh, đảm bảo tính trừng trị đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, của người bào chữa; Hội đồng xét xử, xét thấy:

[1] Việc mua bán ma túy giữa TA và Th được giao dịch qua điện thoại di động, tin nhắn Zalo và phần mềm ICQ, nguồn ma túy do TA chuyển từ Cộng hòa liên bang Đức vận chuyển qua đường Hàng không về sân bay quốc tế Nội Bài và tập kết ở công ty chuyển phát nhanh tại D, quận T, Hà Nội rồi chuyển về 100 ngõ A, phường Đ, quận Đ, Hà Nội. Điều này do chính Nguyễn TA tự khai và tự viết ngày 24 tháng 12 năm 2017 ngay sau khi bị bắt thể hiện tại các BL từ 410 đến 415 có trong hồ sơ vụ án. Tại các tài liệu này Nguyễn TA cũng khẳng định từ khi bị bắt và quá trình lấy lời khai của cơ quan công an thì bị cáo không bị ai đánh đập, nhục hình hoặc bị mớm cung, bức cung. Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của các bị cáo phù hợp các tài liệu trong hồ sơ vụ án như các bản tự khai của các bị cáo; các biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra đối với các bị cáo nên có cơ sở xác định:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 24/12/2017, Nguyễn TA điện thoại từ số 0903432238 của TA đến số máy 0944495299 của Nguyễn Thanh T. TA nói với Th bảo Nguyễn Minh T1 đi nhận ma túy và thông báo cho Th biết đợt này hàng về có 17 (mười bảy) hộp, TA thống nhất với Th là chuyển ma túy đến số nhà 100 ngõ A, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội (nhà bà Tổng Thị N, mẹ Th). Sau đó, Th điện thoại vào số máy 0962861973 của Nguyễn Minh T1 bảo T1 lên chung cư D2 V, quận Đ, Hà Nội gặp TA để đi nhận ma túy. T1 đi xe máy BKS: 29M1- C đến gặp TA, trên đường đi TA có điện thoại cho T1 hỏi T1 đi đến đâu rồi và hẹn gặp T1 trước chung cư D2 V. Khi T1 đến nơi, TA đang đỗ xe ô tô Mercedes BKS: 30E-E ở trước chung cư D2 V, Đ, thành phố Hà Nội, TA gọi T1 lên xe, T1 dựng xe máy trước sảnh chung cư và mở cửa xe ô tô của TA vào ghế phụ ngồi. TA đưa cho T1 một chiếc điện thoại Nokia màu xanh có số thuê bao 094833xxxx và bảo T1 đến địa chỉ D, quận T, Hà Nội gọi vào số 091109xxxx đã có sẵn trong điện thoại và 2.300.000đ để trả tiền cước vận chuyển hàng, TA nói

T1 nhận được ma túy thì điện thoại báo lại cho TA biết, TA sẽ trả công cho T1 2.000.000đ (hai triệu đồng). Khi T1 nhận được ma túy, trên đường về TA gọi điện thoại cho Nguyễn Minh T1 bảo T1 mang ma túy về số nhà 100 ngõ A, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội và gọi điện thoại cho Th báo T1 đã nhận được ma túy, Th nói với TA đến nhà mẹ Th. T1 đi đến phố Phạm Ngọc Thạch, Hà Nội thì Th gọi điện cho T1 nói chuyển ma túy về nhà mẹ Th. T1 mang thùng cattong bên trong chứa ma túy đến số nhà 100 ngõ A để giao cho Th nhưng chưa kịp giao thì bị công an kiểm tra bắt giữ.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn TA, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Minh T1 khai nhận hành vi phạm tội, nhưng sau đó Nguyễn TA thay đổi lời khai không nhận nguồn gốc số ma túy công an thu giữ là của TA, TA chỉ thừa nhận gặp T1 hỏi thăm sức khỏe và Th có nhờ mua hộ nước hoa cùng một số đồ dùng cá nhân, việc thay đổi lời khai của TA không có căn cứ chấp nhận.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta. Hành vi phạm tội của các bị cáo xảy ra ở địa bàn Thủ đô không những tiếp tay cho người nước ngoài trong việc cùng mua bán trái phép chất ma túy đưa vào nước ta, đồng thời gián tiếp tạo điều kiện cho các tệ nạn xã hội như nghiện hút, tiêm chích và các tội phạm khác phát triển. Mặc dù sau khi bị bắt và tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Nguyễn TA thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tuy nhiên đối với hành vi phạm tội của các bị cáo đặc biệt nguy hiểm Hội đồng xét xử xét thấy cần loại bỏ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng trừng trị riêng và phòng ngừa chung.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo về xin giảm hình phạt của bị cáo cũng như luận cứ của luật sư bào chữa đề nghị huỷ bản án sơ thẩm để giám định lại ma túy, xác định rõ ai là người vận chuyển ma túy từ nước ngoài vào Việt Nam vì không có căn cứ xác định Nguyễn TA là người vận chuyển ma túy từ nước ngoài vào Việt Nam hoặc nếu không huỷ án sơ thẩm thì giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mà cần chấp nhận lập luận của đại diện Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.
Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn TA, phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm e, khoản 4, Điều 194 Bộ luật hình sự 1999; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 40- Bộ luật hình sự 2015, xử phạt: Bị cáo **Nguyễn TA tử hình**.
Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án 09 tháng 9 năm 2019 bị cáo Nguyễn TA được quyền gửi đơn xin ân giảm án Tử hình đến Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[2] Bị cáo **Nguyễn TA** phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tp Hà Nội;
- VKSND tp Hà Nội;
- Công an tp Hà Nội;
- Cục T.H.A DS tp Hà Nội;
- Trại Tạm giam Công an tp Hà Nội;
- Bị cáo (thông qua Ban giám thị T.T.G);
- Lưu HS, VT, Phòng HC-TP TANDCC.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Anh Dũng